| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÀ TRUNG**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 80/2017/QĐST-HNGĐ | *Hà Trung, ngày 29 tháng 9 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 103/2017/TLST-HNGĐ ngày 06/9/2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Vũ Văn A; Sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Thôn Song Ng, xã Hà B, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Chị Trịnh Thị Th; Sinh năm: 1982;

Địa chỉ: Thôn 4, xã Hà G, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6; khoản 7, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/9/2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/9/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn A và chị Trịnh Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn A và chị Trịnh Thị Th.

* *Về con chung*: Anh Vũ Văn A và chị Trịnh Thị Th thừa nhận, vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về tài sản*: Anh Vũ Văn A và chị Trịnh Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí*: Anh Vũ Văn A và chị Trịnh Thị Th mỗi người phải chịu 75.000 đồng, nhưng anh A tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh A đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung theo biên lai thu số AA/2015/0004730 ngày 05/9/2017. Trả lại cho anh A 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Thi hành án dân sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
(Đã ký)

**Nguyễn Văn Thái**

| | |
|---|---|
| **TÒA AN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÀ TRUNG**<br>**TINH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 44/2017/QĐST-HNGĐ | *Hà Trung, ngày 19 tháng 6 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 58/2017/TLST-HNGĐ ngày 18/5/2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Vũ Việt Tuấn; Sinh năm: 1970;

Địa chỉ: Thôn Ngọc Tiến, xã Hà Sơn, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Chị Phùng Thị Hương; Sinh năm: 1975;

Địa chỉ: Thôn Yên Xá, xã Hà Yên, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6; khoản 7, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/6/2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/6/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Việt Tuấn và chị Phùng Thị Hương.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về án phí*: Anh Vũ Việt Tuấn chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Tuấn đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung theo biên lai thu số AA/2015/0004673 ngày 12/5/2017. Trả lại cho anh Tuấn 150.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Thi hành án dân sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán**

**Lê Văn Hồng**